

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 213/2022/DS-PT  
Ngày 14-9-2022  
V/v “tranh chấp vay tài sản”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị An Tiên**.

*Các Thẩm phán:* Ông **Hồ Văn Cường**;  
Ông **Phạm Văn Tâm**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Thái Công Hậu** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**

Bà **Nguyễn Thị Bé Thi** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 199/2022/TLPT-DS ngày 25 tháng 7 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án Dân sự sơ thẩm số 29/2022/DS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 217/2022/QĐPT-DS ngày 08 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1958; Địa chỉ: ấp Bến K, xã Đôn T, thị xã Trảng B, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

**2. Bị đơn:** Bà Võ Thị G, (giấy chứng minh nhân dân tên Võ Ngọc M), sinh năm: 1970 và ông Đỗ Văn Tới, sinh năm: 1966; Địa chỉ: 154, tổ 6, ấp Phước Đ B, xã Phước Đ1, huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

**3. Người kháng cáo:** bị đơn

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn bà Đ trình bày: Vào ngày 20-3-2020 bà G có mượn bà số tiền 377.000.000 đồng và bà G có viết giấy nợ, khi mượn tiền không thỏa thuận lãi suất vì hai bên thỏa thuận bà G mượn đỡ một tháng tức là đến ngày 20-4-2020 bà G sẽ trả vốn cho bà, nên bà không lấy tiền lãi. Từ khi mượn đến nay bà G không trả lãi và cũng không trả vốn mặc dù bà có đến đòi tiền nhiều lần nhưng bên bà G cứ hẹn mà không trả.

Nay bà yêu cầu bà G và ông T có nghĩa vụ trả cho bà số tiền là gốc 377.000.000 đồng và yêu cầu trả lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 20-3-2020 cho đến ngày giải quyết xong vụ án.

Tại phiên tòa bà đồng ý yêu cầu vợ chồng bà Võ Thị G (giấy chứng minh nhân dân tên Võ Ngọc M) và ông Đỗ Văn Tới có nghĩa vụ trả cho bà số tiền gốc 377.000.000 đồng và yêu cầu trả lãi từ ngày 20-4-2020 cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Bị đơn bà G trình bày: Bà xác định còn nợ bà Đ số tiền 377.000.000 đồng nhưng số tiền này là tiền hui, do bà Đ tính lãi của số tiền vốn 150.000.000 đồng từ ngày 20-11-2019 đến ngày 20-3-2020 thì số tiền vốn và tiền lãi cộng lại là 377.000.000 đồng. Nay bà đồng ý trả cho bà Đ số tiền 377.000.000 đồng nhưng bà xin trả dần cho đến khi hết nợ. Bà xin không trả lãi cho bà Đ.

Bị đơn ông T trình bày: Ông đồng ý trả cho bà Đ số tiền hui là 150.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật từ ngày 20-11-2019 cho đến khi giải quyết xong vụ án.

*Tại Bản án Dân sự sơ thẩm số 29/2022/DS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh, quyết định:*

Căn cứ các Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đ đối với bà Võ Thị G (giấy chứng minh nhân dân tên Võ Ngọc M) và ông Đỗ Văn Tới. Buộc bà Võ Thị G (giấy chứng minh nhân dân tên Võ Ngọc M) và ông Đỗ Văn Tới có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền 456.243.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành và quyền kháng cáo của các đương sự.

**\* Nội dung kháng cáo:** bị đơn kháng cáo không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

#### ***Ý kiến Kiểm sát viên:***

- *Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa:* Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa phúc thẩm dân sự.

- *Về việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng:* đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

- *Về nội dung:* không chấp nhận kháng cáo của bị đơn. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:*

**[1]** Bà G thừa nhận việc ký tên trong giấy vay tiền. Nội dung tờ giấy vay tiền này thể hiện bà G nợ bà Đ 377.000.000 đồng tiền vay, ngoài ra không còn thể hiện nội dung nào khác liên quan đến tiền hụi. Bà G cho rằng khoản tiền 377.000.000 đồng là tiền hụi đã hết và chỉ nợ bà Đ 150.000.000 đồng tiền hụi. Do không có khả năng đóng hụi nên bà Đ buộc viết giấy nợ. Khi ký giấy nợ biết khoản tiền ghi là 377.000.000 đồng. Bà G cho do bị ép buộc ký tên nhưng không có chứng cứ chứng minh. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bà G nợ chị Đ tiền vay 377.000.000 đồng là có căn cứ.

**[2]** Quá trình thu thập chứng cứ, bà G cho rằng khoản tiền nợ chị Đ để mua bán vé số, nghĩa là giao dịch hợp pháp vụ vụ nhu cầu của gia đình. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà G và ông T cùng trả nợ cho bà Đ là có cơ sở. Bị đơn kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ mới để chứng minh. Do đó kháng cáo của bị đơn không được chấp nhận.

**[3]** Về án phí phúc thẩm: phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo của bị đơn được chấp nhận theo quy định tại Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; không chấp nhận kháng cáo của bị đơn; giữ Bản án Dân sự sơ thẩm số 29/2022/DS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ các Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 26 và Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đ đối với bà Võ Thị G (giấy chứng minh nhân dân tên Võ Ngọc M) và ông Đỗ Văn Tới.

Buộc bà Võ Thị G (giấy chứng minh nhân dân tên Võ Ngọc M) và ông Đỗ Văn Tới có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền 456.243.000 đồng đồng (*Bốn trăm năm mươi sáu triệu, hai trăm bốn mươi ba ngàn đồng*).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Võ Thị G (giấy chứng minh nhân dân tên Võ Ngọc M) và ông Đỗ Văn Tới không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bà Võ Thị G (giấy chứng minh nhân dân tên Võ Ngọc M) và ông Đỗ Văn Tới còn phải trả cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

**2.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Võ Thị G (giấy chứng minh nhân dân tên Võ Ngọc M) và ông Đỗ Văn Tới phải chịu 22.249.700 (hai mươi hai triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm) đồng.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Đ 9.425.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0024073 ngày 16-3-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh.

**3. Án phí phúc thẩm:** ông Đỗ Văn Tới và bà Võ Thị G phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0024417 ngày 09-6-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận đã nộp xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện ;
- CCTTHADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu Tòa DS;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Thị An Tiên**